Calendrier vietnamien 2028

JANVIER À JUIN

J	Jour	Esprit du jour
1	sam	Câu Trần
2	dim	Thanh Long
3	lun	Minh Đường
4	mar	Thiên Hình
5	mer	Chu Tước
6	jeu	Kim Quỹ
7	ven	Thiên Đức
8	sam	Bạch Hổ
9	dim	Ngọc Đường
10	lun	Thiên Lao
11	mar	Huyền Vũ
12	mer	Tư Mệnh
13	jeu	Câu Trần
14	ven	Thanh Long
15	sam	Minh Đường
16	dim	Thiên Hình
17	lun	Chu Tước
18	mar	Kim Quỹ
19	mer	Thiên Đức
20	jeu	Bạch Hổ
21	ven	Ngọc Đường
22	sam	Thiên Lao
23	dim	Huyền Vũ
24	lun	Tư Mệnh
25	mar	Câu Trần
26	mer	Tư Mệnh
27	jeu	Câu Trần
28	ven	Thanh Long
29	sam	Minh Đường
30	dim	Thiên Hình
31	lun	Chu Tước

J	Jour	Esprit du jour
1	mar	Kim Quỹ
2	mer	Thiên Đức
3	jeu	Bạch Hổ
4	ven	Ngọc Đường
5	sam	Thiên Lao
6	dim	Huyền Vũ
7	lun	Tư Mệnh
8	mar	Câu Trần
9	mer	Thanh Long
10	jeu	Minh Đường
11	ven	Thiên Hình
12	sam	Chu Tước
13	dim	Kim Quỹ
14	lun	Thiên Đức
15	mar	Bạch Hổ
16	mer	Ngọc Đường
17	jeu	Thiên Lao
18	ven	Huyền Vũ
19	sam	Tư Mệnh
20	dim	Câu Trần
21	lun	Thanh Long
22	mar	Minh Đường
23	mer	Thiên Hình
24	jeu	Chu Tước
25	ven	Thiên Hình
26	sam	Chu Tước
27	dim	Kim Quỹ
28	lun	Thiên Đức
29	mar	Bạch Hổ

J	Jour	Esprit du jour
1	mer	Ngọc Đường
2	jeu	Thiên Lao
3	ven	Huyền Vũ
4	sam	Tư Mệnh
5	dim	Câu Trần
6	lun	Thanh Long
7	mar	Minh Đường
8	mer	Thiên Hình
9	jeu	Chu Tước
10	ven	Kim Quỹ
11	sam	Thiên Đức
12	dim	Bạch Hổ
13	lun	Ngọc Đường
14	mar	Thiên Lao
15	mer	Huyền Vũ
16	jeu	Tư Mệnh
17	ven	Câu Trần
18	sam	Thanh Long
19	dim	Minh Đường
20	lun	Thiên Hình
21	mar	Chu Tước
22	mer	Kim Quỹ
23	jeu	Thiên Đức
24	ven	Bạch Hổ
25	sam	Ngọc Đường
26	dim	Bạch Hổ
27	lun	Ngọc Đường
28	mar	Thiên Lao
29	mer	Huyền Vũ
30	jeu	Tư Mệnh
31	ven	Câu Trần

J	Jour	Esprit du jour
1	sam	Thanh Long
2	dim	Minh Đường
3	lun	Thiên Hình
4	mar	Chu Tước
5	mer	Kim Quỹ
6	jeu	Thiên Đức
7	ven	Bạch Hổ
8	sam	Ngọc Đường
9	dim	Thiên Lao
10	lun	Huyền Vũ
11	mar	Tư Mệnh
12	mer	Câu Trần
13	jeu	Thanh Long
14	ven	Minh Đường
15	sam	Thiên Hình
16	dim	Chu Tước
17	lun	Kim Quỹ
18	mar	Thiên Đức
19	mer	Bạch Hổ
20	jeu	Ngọc Đường
21	ven	Thiên Lao
22	sam	Huyền Vũ
23	dim	Tư Mệnh
24	lun	Câu Trần
25	mar	Tư Mệnh
26	mer	Câu Trần
27	jeu	Thanh Long
28	ven	Minh Đường
29	sam	Thiên Hình
30	dim	Chu Tước

J	Jour	Esprit du jour
1	lun	Kim Quỹ
2	mar	Thiên Đức
3	mer	Bạch Hổ
4	jeu	Ngọc Đường
5	ven	Thiên Lao
6	sam	Huyền Vũ
7	dim	Tư Mệnh
8	lun	Câu Trần
9	mar	Thanh Long
10	mer	Minh Đường
11	jeu	Thiên Hình
12	ven	Chu Tước
13	sam	Kim Quỹ
14	dim	Thiên Đức
15	lun	Bạch Hổ
16	mar	Ngọc Đường
17	mer	Thiên Lao
18	jeu	Huyền Vũ
19	ven	Tư Mệnh
20	sam	Câu Trần
21	dim	Thanh Long
22	lun	Minh Đường
23	mar	Thiên Hình
24	mer	Minh Đường
25	jeu	Thiên Hình
26	ven	Chu Tước
27	sam	Kim Quỹ
28	dim	Thiên Đức
29	lun	Bạch Hổ
30	mar	Ngọc Đường
31	mer	Thiên Lao

J	Jour	Esprit du jour
1	jeu	Huyền Vũ
2	ven	Tư Mệnh
3	sam	Câu Trần
4	dim	Thanh Long
5	lun	Minh Đường
6	mar	Thiên Hình
7	mer	Chu Tước
8	jeu	Kim Quỹ
9	ven	Thiên Đức
10	sam	Bạch Hổ
11	dim	Ngọc Đường
12	lun	Thiên Lao
13	mar	Huyền Vũ
14	mer	Tư Mệnh
15	jeu	Câu Trần
16	ven	Thanh Long
17	sam	Minh Đường
18	dim	Thiên Hình
19	lun	Chu Tước
20	mar	Kim Quỹ
21	mer	Thiên Đức
22	jeu	Bạch Hổ
23	ven	Ngọc Đường
24	sam	Thiên Lao
25	dim	Huyền Vũ
26	lun	Tư Mệnh
27	mar	Câu Trần
28	mer	Thanh Long
29	jeu	Minh Đường
30	ven	Thiên Hình

Jour favorable | Jour défavorable | Esprit du jour · calendrier lunaire vietnamien · UTC+7 toute l'année

Calendrier vietnamien 2028

JUILLET À DÉCEMBRE

JUILLET			AOÛT			SEPTEMBRE			OCTOBRE			NOVEMBRE			DÉCEMBRE		
J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour
1	sam	Chu Tước	1	mar	Thiên Lao	1	ven	Minh Đường	1	dim	Thiên Đức	1	mer	Tư Mệnh	1	ven	Thiên Hình
2	dim	Kim Quỹ	2	mer	Huyền Vũ	2	sam	Thiên Hình	2	lun	Bạch Hổ	2	jeu	Câu Trần	2	sam	Chu Tước
3	lun	Thiên Đức	3	jeu	Tư Mệnh	3	dim	Chu Tước	3	mar	Ngọc Đường	3	ven	Thanh Long	3	dim	Kim Quỹ
4	mar	Bạch Hổ	4	ven	Câu Trần	4	lun	Kim Quỹ	4	mer	Thiên Lao	4	sam	Minh Đường	4	lun	Thiên Đức
5	mer	Ngọc Đường	5	sam	Thanh Long	5	mar	Thiên Đức	5	jeu	Huyền Vũ	5	dim	Thiên Hình	5	mar	Bạch Hổ
6	jeu	Thiên Lao	6	dim	Minh Đường	6	mer	Bạch Hổ	6	ven	Tư Mệnh	6	lun	Chu Tước	6	mer	Ngọc Đường
7	ven	Huyền Vũ	7	lun	Thiên Hình	7	jeu	Ngọc Đường	7	sam	Câu Trần	7	mar	Kim Quỹ	7	jeu	Thiên Lao
8	sam	Tư Mệnh	8	mar	Chu Tước	8	ven	Thiên Lao	8	dim	Thanh Long	8	mer	Thiên Đức	8	ven	Huyền Vũ
9	dim	Câu Trần	9	mer	Kim Quỹ	9	sam	Huyền Vũ	9	lun	Minh Đường	9	jeu	Bạch Hổ	9	sam	Tư Mệnh
10	lun	Thanh Long	10	jeu	Thiên Đức	10	dim	Tư Mệnh	10	mar	Thiên Hình	10	ven	Ngọc Đường	10	dim	Câu Trần
11	mar	Minh Đường	11	ven	Bạch Hổ	11	lun	Câu Trần	11	mer	Chu Tước	11	sam	Thiên Lao	11	lun	Thanh Long
12	mer	Thiên Hình	12	sam	Ngọc Đường	12	mar	Thanh Long	12	jeu	Kim Quỹ	12	dim	Huyền Vũ	12	mar	Minh Đường
13	jeu	Chu Tước	13	dim	Thiên Lao	13	mer	Minh Đường	13	ven	Thiên Đức	13	lun	Tư Mệnh	13	mer	Thiên Hình
14	ven	Kim Quỹ	14	lun	Huyền Vũ	14	jeu	Thiên Hình	14	sam	Bạch Hổ	14	mar	Câu Trần	14	jeu	Chu Tước
15	sam	Thiên Đức	15	mar	Tư Mệnh	15	ven	Chu Tước	15	dim	Ngọc Đường	15	mer	Thanh Long	15	ven	Kim Quỹ
16	dim	Bạch Hổ	16	mer	Câu Trần	16	sam	Kim Quỹ	16	lun	Thiên Lao	16	jeu	Câu Trần	16	sam	Chu Tước
17	lun	Ngọc Đường	17	jeu	Thanh Long	17	dim	Thiên Đức	17	mar	Huyền Vũ	17	ven	Thanh Long	17	dim	Kim Quỹ
18	mar	Thiên Lao	18	ven	Minh Đường	18	lun	Bạch Hổ	18	mer	Thiên Lao	18	sam	Minh Đường	18	lun	Thiên Đức
19	mer	Huyền Vũ	19	sam	Thiên Hình	19	mar	Thiên Đức	19	jeu	Huyền Vũ	19	dim	Thiên Hình	19	mar	Bạch Hổ
20	jeu	Tư Mệnh	20	dim	Minh Đường	20	mer	Bạch Hổ	20	ven	Tư Mệnh	20	lun	Chu Tước	20	mer	Ngọc Đường
21	ven	Câu Trần	21	lun	Thiên Hình	21	jeu	Ngọc Đường	21	sam	Câu Trần	21	mar	Kim Quỹ	21	jeu	Thiên Lao
22	sam	Tư Mệnh	22	mar	Chu Tước	22	ven	Thiên Lao	22	dim	Thanh Long	22	mer	Thiên Đức	22	ven	Huyền Vũ
23	dim	Câu Trần	23	mer	Kim Quỹ	23	sam	Huyền Vũ	23	lun	Minh Đường	23	jeu	Bạch Hổ	23	sam	Tư Mệnh
24	lun	Thanh Long	24	jeu	Thiên Đức	24	dim	Tư Mệnh	24	mar	Thiên Hình	24	ven	Ngọc Đường	24	dim	Câu Trần
25	mar	Minh Đường	25	ven	Bạch Hổ	25	lun	Câu Trần	25	mer	Chu Tước	25	sam	Thiên Lao	25	lun	Thanh Long
26	mer	Thiên Hình	26	sam	Ngọc Đường	26	mar	Thanh Long	26	jeu	Kim Quỹ	26	dim	Huyền Vũ	26	mar	Minh Đường
27	jeu	Chu Tước	27	dim	Thiên Lao	27	mer	Minh Đường	27	ven	Thiên Đức	27	lun	Tư Mệnh	27	mer	Thiên Hình
28	ven	Kim Quỹ	28	lun	Huyền Vũ	28	jeu	Thiên Hình	28	sam	Bạch Hổ	28	mar	Câu Trần	28	jeu	Chu Tước
29	sam	Thiên Đức	29	mar	Tư Mệnh	29	ven	Chu Tước	29	dim	Ngọc Đường	29	mer	Thanh Long	29	ven	Kim Quỹ
30	dim	Bạch Hổ	30	mer	Câu Trần	30	sam	Kim Quỹ	30	lun	Thiên Lao	30	jeu	Minh Đường	30	sam	Thiên Đức
31	lun	Ngọc Đường	31	jeu	Thanh Long				31	mar	Huyền Vũ				31	dim	Bạch Hổ

Jour favorable Jour défavorable Esprit du jour · calendrier lunaire vietnamien · UTC+7 toute l'année